

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng
5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07
tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định
liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ
về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số
điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về
thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ
Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục
hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của
Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực
hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-LĐTĐ, ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành
chính mới ban hành lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này, thực hiện theo Quyết định số 343/QĐ-LĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Trịnh Trường Huy

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số 472 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (04 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)							
1	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động (1.011546)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (trong đó 10 ngày và 5 ngày làm việc)	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng	Trực tiếp	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội;- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quy quốc gia về việc làm;- Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh (1.011547)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (trong đó 10 ngày và 5 ngày làm việc)	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng	Trực tiếp	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ; - Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (02 TTHC)							
1	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động (1.011548)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện nơi thực hiện dự án	Trực tiếp	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ; - Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.	
2	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh (1.011550)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện nơi thực hiện dự án	Trực tiếp	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ; - Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.	

Tổng số danh mục TTHC công bố: 04 TTHC

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

I. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 Quy trình)

Quy trình số 01

QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC:
“VAY VỐN HỖ TRỢ TẠO VIỆC LÀM, DUY TRÌ VÀ MỞ RỘNG VIỆC LÀM TỪ QUỸ QUỐC GIA VỀ VIỆC LÀM ĐỐI VỚI
NGƯỜI LAO ĐỘNG” (1.011546)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người lao động có nhu cầu vay vốn từ Quỹ lập hồ sơ vay vốn gửi Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng.	Cá nhân (người lao động).	Không tính thời gian
Bước 2	Thẩm định, trình Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình xem xét, phê duyệt.	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng.	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ vay vốn
Bước 3	Xem xét, phê duyệt. Nếu không ra quyết định phê duyệt thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng thông báo cho người vay.	Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tỉnh Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động, Hội Cựu Chiến binh, Liên minh Hợp tác xã, Hội Người mù).	40 giờ làm việc (05 ngày làm việc), kể từ ngày nhận được hồ sơ trình duyệt
Bước 4	Thông báo, trả kết quả giải quyết cho cá nhân (người lao động).	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày (trong đó 10 ngày và 05 ngày làm việc)

**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC:
“VAY VỐN HỖ TRỢ TẠO VIỆC LÀM, DUY TRÌ VÀ MỞ RỘNG VIỆC LÀM TỪ QUỸ QUỐC GIA VỀ VIỆC LÀM ĐỐI VỚI
CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH” (1.011547)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhu cầu vay vốn lập hồ sơ vay vốn gửi Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng	Cơ sở sản xuất, kinh doanh (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh).	Không tính thời gian
Bước 2	Thẩm định, trình Thủ trưởng cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình xem xét, phê duyệt.	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng	10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ vay vốn
Bước 3	Xem xét, phê duyệt. Nếu không ra quyết định phê duyệt thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng thông báo cho người vay.	Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tỉnh Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động, Hội Cựu Chiến binh, Liên minh Hợp tác xã, Hội Người mù).	40 giờ làm việc (05 ngày làm việc), kể từ ngày nhận được hồ sơ trình duyệt
Bước 4	Thông báo, trả kết quả giải quyết cho Cơ sở sản xuất, kinh doanh (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh).	Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cao Bằng	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày (trong đó 10 ngày và 05 ngày làm việc)

II. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (02 Quy trình)

Quy trình số 01

QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC: “VAY VỐN HỖ TRỢ TẠO VIỆC LÀM, DUY TRÌ VÀ MỞ RỘNG VIỆC LÀM TỪ QUỸ QUỐC GIA VỀ VIỆC LÀM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG” (1.011548)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Người lao động có nhu cầu vay vốn từ Quỹ lập hồ sơ vay vốn gửi Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện nơi thực hiện dự án.	Cá nhân (người lao động).	Không tính thời gian
Bước 2	Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện nơi thực hiện dự án xem xét, phê duyệt.	Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện nơi thực hiện dự án.	80 giờ làm việc (10 ngày làm việc), kể từ ngày nhận hồ sơ vay vốn
Bước 3	Xem xét, phê duyệt. Nếu không ra quyết định phê duyệt thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện thông báo cho người vay.	Ủy ban nhân dân huyện.	40 giờ làm việc (05 ngày làm việc), kể từ ngày nhận được hồ sơ trình duyệt
Bước 4	Thông báo, trả kết quả giải quyết cho cá nhân (người lao động).	Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện nơi thực hiện dự án.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC:
“VAY VỐN HỖ TRỢ TẠO VIỆC LÀM, DUY TRÌ VÀ MỞ RỘNG VIỆC LÀM TỪ QUỸ QUỐC GIA VỀ VIỆC LÀM
ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH” (1.011550)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhu cầu vay vốn lập hồ sơ vay vốn gửi Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện nơi thực hiện dự án.	Cơ sở sản xuất, kinh doanh (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh).	Không tính thời gian
Bước 2	Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện nơi thực hiện dự án xem xét, phê duyệt.	Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện nơi thực hiện dự án.	80 giờ làm việc (10 ngày làm việc), kể từ ngày nhận hồ sơ vay vốn.
Bước 3	Xem xét, phê duyệt. Nếu không ra quyết định phê duyệt thì trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do để Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện thông báo cho người vay.	Ủy ban nhân dân huyện.	40 giờ làm việc (05 ngày làm việc), kể từ ngày nhận được hồ sơ trình duyệt.
Bước 4	Thông báo, trả kết quả giải quyết cho Cơ sở sản xuất, kinh doanh (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh).	Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện nơi thực hiện dự án.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc